



HỘI NGHỊ SẢN PHỤ KHOA LẦN THỨ
VIỆT - PHÁP - CHÂU Á 19
THÁI BÌNH DƯƠNG

TẦM QUAN TRỌNG CỦA DINH DƯỠNG TRONG 3 NĂM ĐẦU ĐỜI THÔNG TIN KHOA HỌC, CHỨNG MINH LÂM SÀNG VỀ MFGM, DHA & PDX/GOS GIÚP BÉ PHÁT TRIỂN TRÍ NÃO VÀ TĂNG CƯỜNG HỆ MIỄN DỊCH

PGS.TS.BS. NGUYỄN ANH TUẤN



01



Tầm quan trọng
của trí não
trong
3 năm đầu đời

02



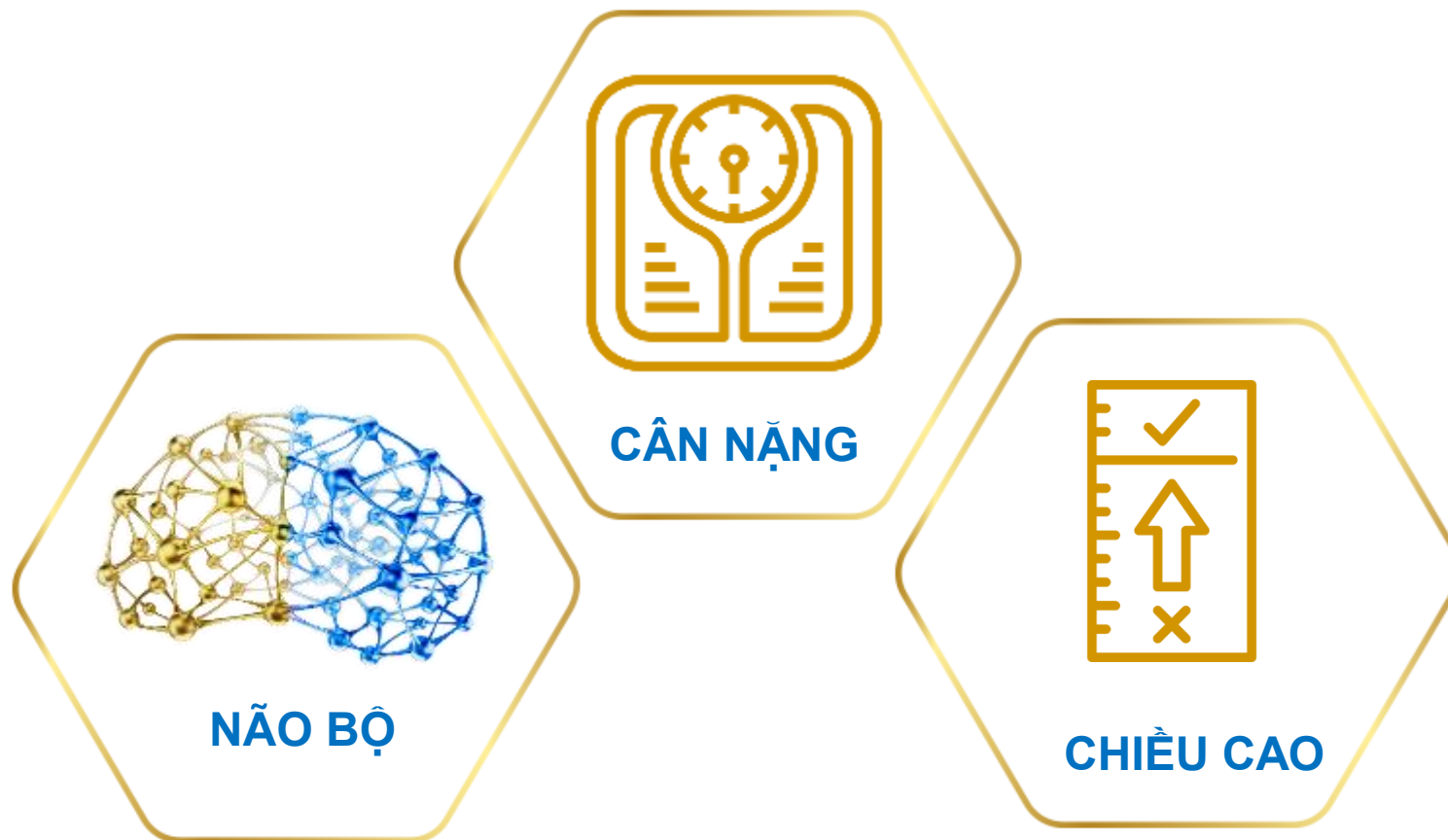
Được chứng minh
lâm sàng cho bé
bộ 3 thông minh

03

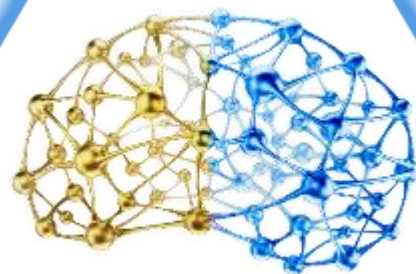


Được chứng minh
lâm sàng giúp bé
tăng cường hệ
miễn dịch

3 NĂM ĐẦU ĐỜI LÀ CỘT MỐC VÀNG QUAN TRỌNG CHO TRẺ PHÁT TRIỂN VỀ PHƯƠNG DIỆN NÀO?



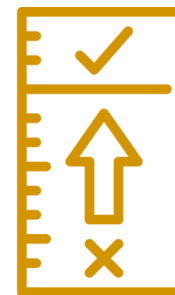
3 NĂM ĐẦU ĐỜI LÀ CỘT MỐC VÀNG QUAN TRỌNG CHO TRẺ PHÁT TRIỂN VỀ PHƯƠNG DIỆN NÀO?



NĂO BỘ



CÂN NẶNG



CHIỀU CAO

NHỮNG ĐIỀU CÓ THỂ BẠN CHƯA BIẾT VỀ TRÍ NÃO



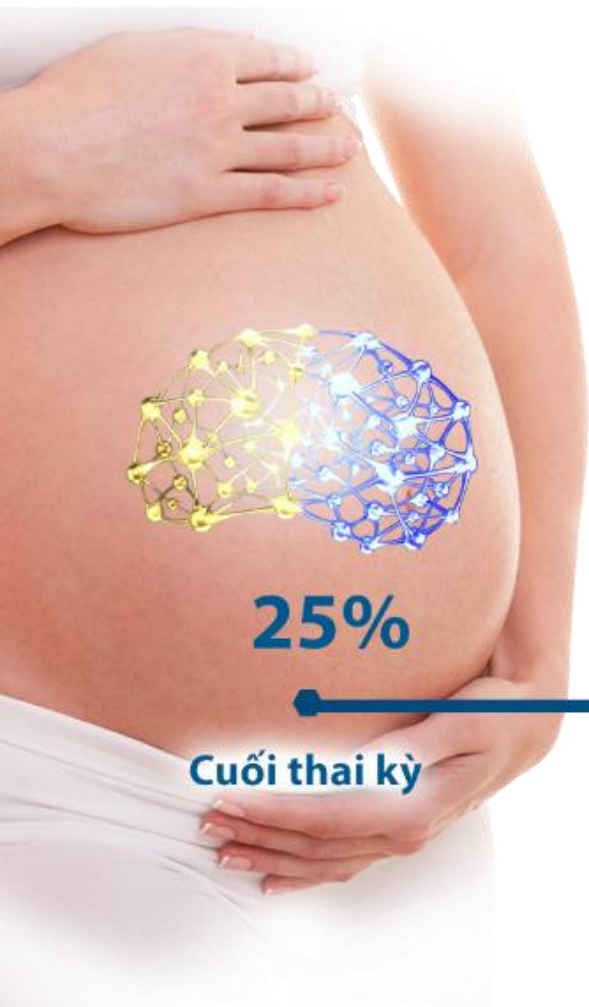
Bạn có biết... Mỗi em bé sinh ra với

100,000,000,000

tế bào thần kinh



QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN TRÍ NÃO



25%

Cuối thai kỳ



75%

12



80%

24



85%

36

Tháng



QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN TRÍ NÃO



Đây là giai đoạn tăng trưởng tốt nhất của các tế bào thần kinh, dinh dưỡng đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong giai đoạn này.

Dinh dưỡng đầy đủ



Giúp phát triển đầy đủ các kết nối thần kinh ^{2,3}



Trẻ dễ dàng đạt được các cột mốc phát triển ⁴

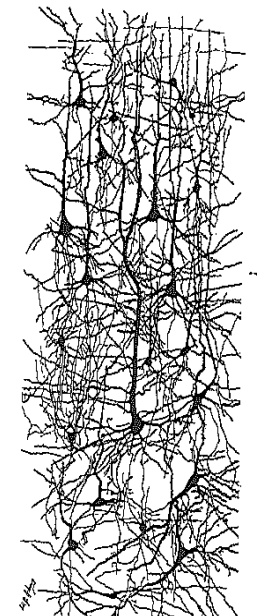
Sự kết nối giữa các tế bào thần kinh từ 0-3 tuổi ¹



Trẻ mới sinh



3 tháng tuổi



3 tuổi



1. Georgieff MK. *Am J Clin Nutr* 2007;**85**:614S-20S.

2. Thompson RA. *Future Child* 2001;**11**:20-33.

3. Shelov S, Altmann T. *Caring for Your Baby and Young Child*. Bantam Books; 2009.

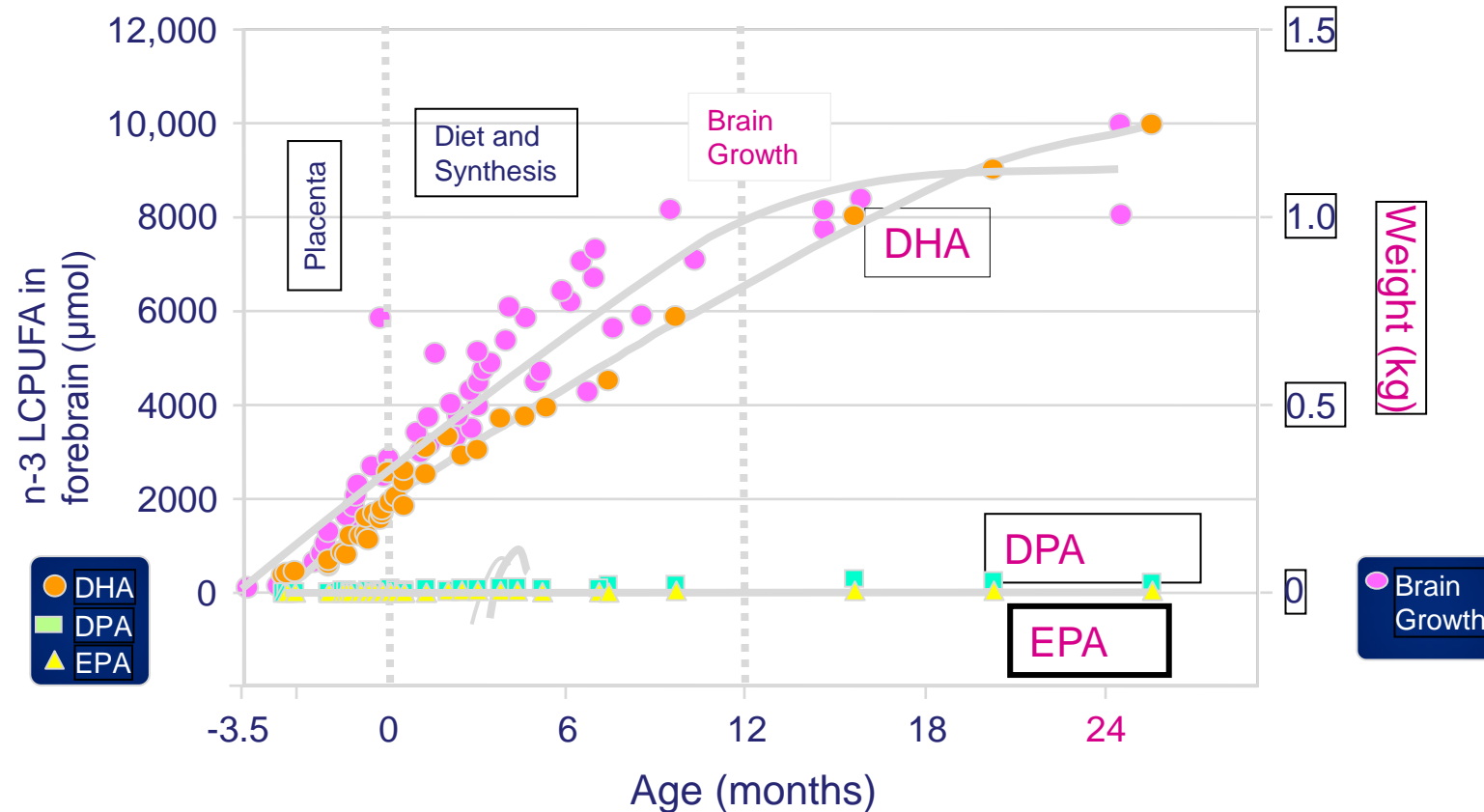
4. Grubb MS, Thompson ID. *Curr Opin Neurobiol* 2004;**14**:503-12.

MFGM & DHA

ĐƯỢC CHỨNG MINH LÂM SÀNG
CHO BÉ



DHA TÍCH LŨY NHANH & SỚM CÙNG VỚI THỜI GIAN PHÁT TRIỂN NÃO BỘ



DPA=docosapentaenoic acid; EPA=eicosapentaenoic acid; LCPUFA=long-chain polyunsaturated fatty acid.

Adapted from Martinez M. *J Pediatr.* 1992;120(suppl):S129-S138. With permission of Mosby, Inc. and Dobbing J, et al. *Arch Dis Child.* 1973;48:757-767.

MFGM - THÀNH PHẦN ĐỘT PHÁ TRONG SỮA MẸ CHO BÉ BỘ 3 THÔNG MINH



MFGM

Là màng bao quanh giọt chất béo trong sữa chứa các phức hợp lipid và các protein có hoạt tính sinh học **hỗ trợ sự phát triển của não bộ** và tăng cường hệ miễn dịch cho trẻ nhũ nhi.



**MFGM CHỨA
150+
CHẤT BÉO & PROTEIN**

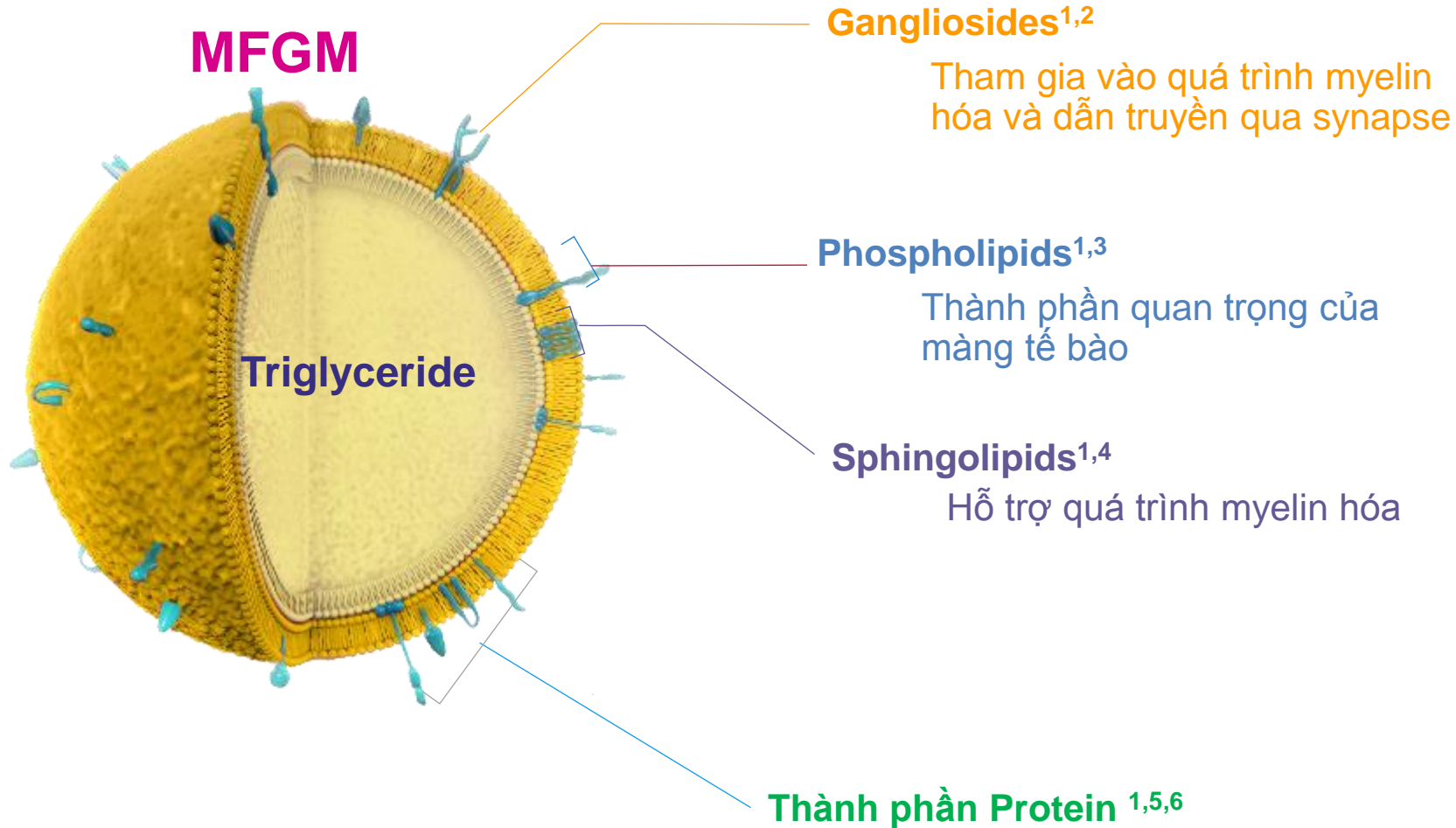
Các thành phần protein trong MFGM hỗ trợ tăng cường hệ miễn dịch:

- ✓ Hỗ trợ cân bằng nội mô ruột
- ✓ Chống lại sự xâm nhập của vi trùng

Dewettinck K, et al. *Int Dairy J.* 2008;18:436-457.
McJarrow P, et al. *Nutr Rev.* 2009;67:451-463.
Wurtman RJ. *Metabolism.* 2008;57(Suppl 2):S6-10.
Quarles RH, et al. In: Siegel GJ, ed. *Basic Neurochemistry: Molecular, Cellular, and Medical Aspects*; 2006:51-71.
Sheng YH, et al. *Mucosal Immunol.* 2013;6:557-568.
Hettinga K, et al. *PLoS One.* 2011;6:e19433.



CÁC THÀNH PHẦN CHỦ YẾU CỦA MFGM



Thành phần trong MFGM hỗ trợ **PHÁT TRIỂN NÃO BỘ**

Thành phần trong MFGM hỗ trợ **TĂNG CƯỜNG HỆ MIỄN DỊCH**

1. Dewettinck K, et al. *Int Dairy J.* 2008;18:436-457.
2. McJarrow P, et al. *Nutr Rev.* 2009;67:451-463.
3. Wurtman RJ. *Metabolism.* 2008;57(Suppl 2):S6-10.

4. Quarles RH, et al. In: Siegel GJ, ed. *Basic Neurochemistry: Molecular, Cellular, and Medical Aspects*; 2006:51-71.
5. Sheng YH, et al. *Mucosal Immunol.* 2013;6:557-568.
6. Hettinga K, et al. *PLoS One.* 2011;6:e19433.

VAI TRÒ CỦA EQ?



EQ là khả năng nhận biết, đánh giá và điều tiết cảm xúc của chính bạn, của những người xung quanh bạn và của các nhóm người.

BẠN CÓ BIẾT?

EQ

Trí tuệ cảm xúc ảnh hưởng đến:



EMOTIONAL INTELLIGENCE STATISTIC



EQ IS RESPONSIBLE FOR 58% OF YOUR JOB PERFORMANCE

90% OF TOP PERFORMERS HAVE HIGH EQ

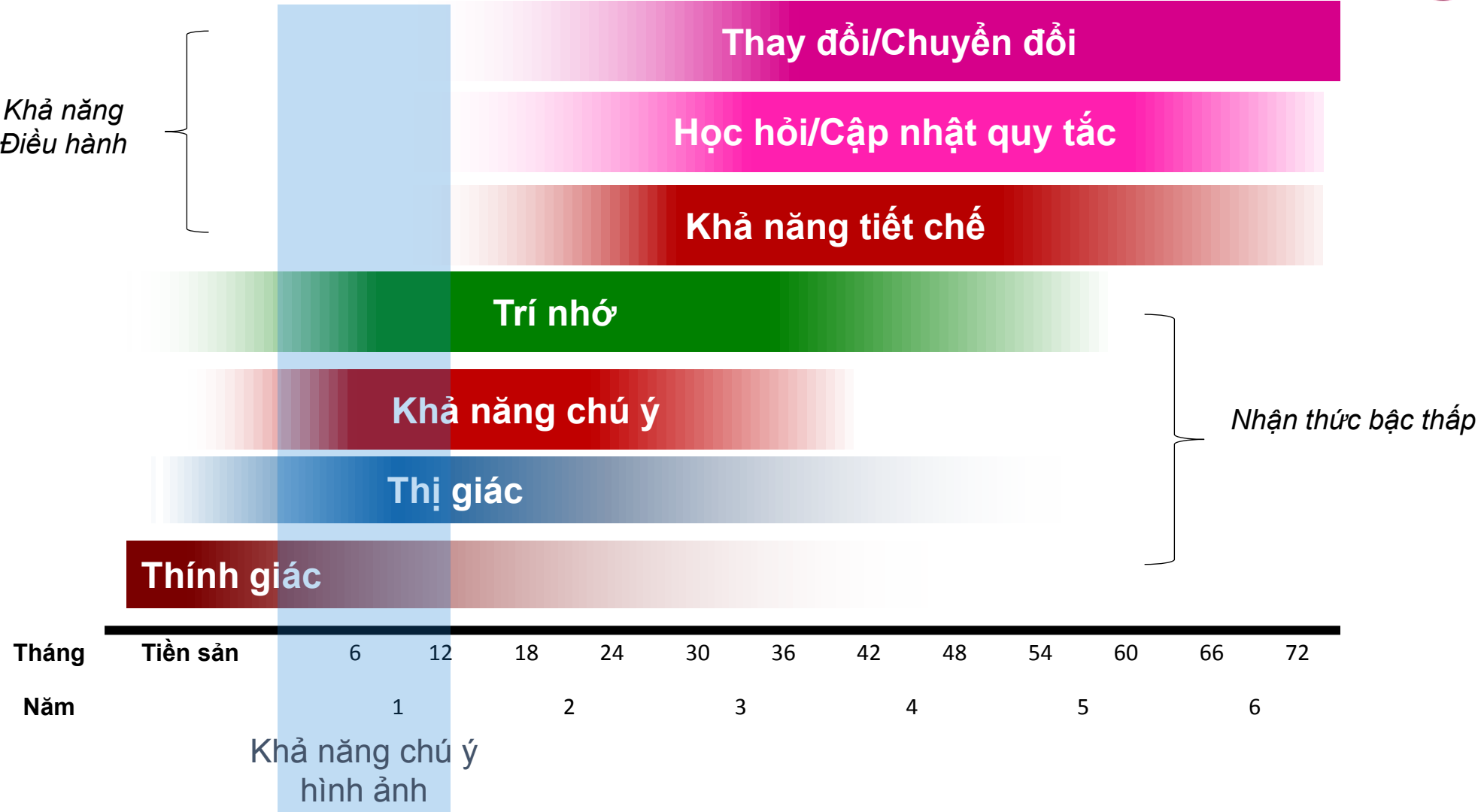


\$29,000

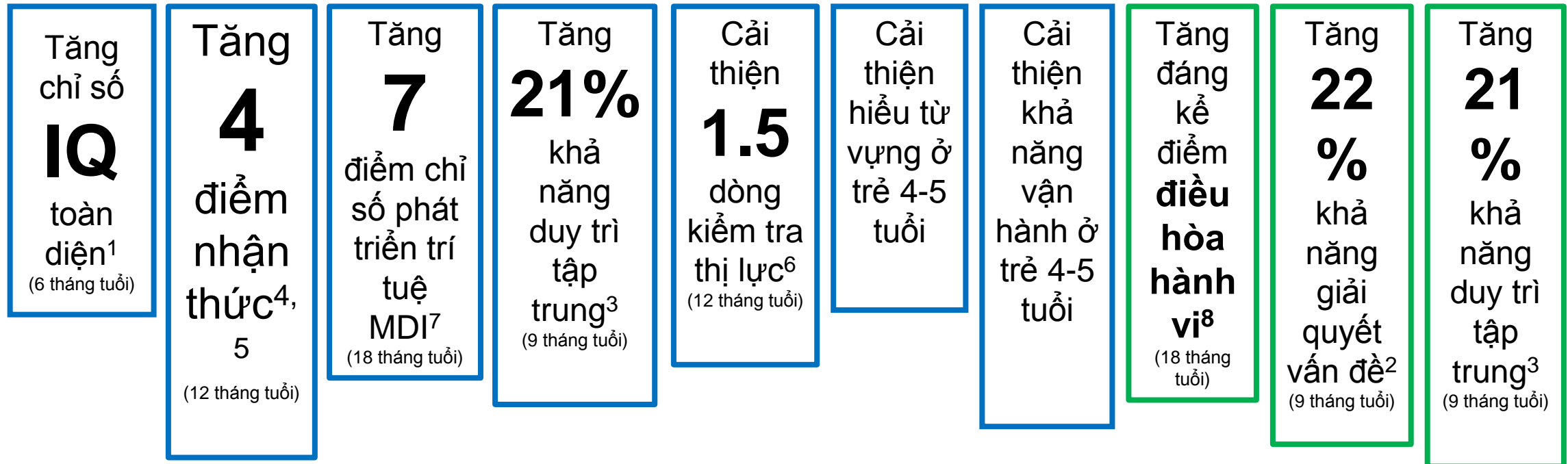
PEOPLE WITH HIGH EQ MAKE \$29,000 MORE ANNUALLY THAN THEIR LOW EQ COUNTERPARTS

BY DR TRAVIS BRADBERRY

CÁC MẶT CỦA PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC



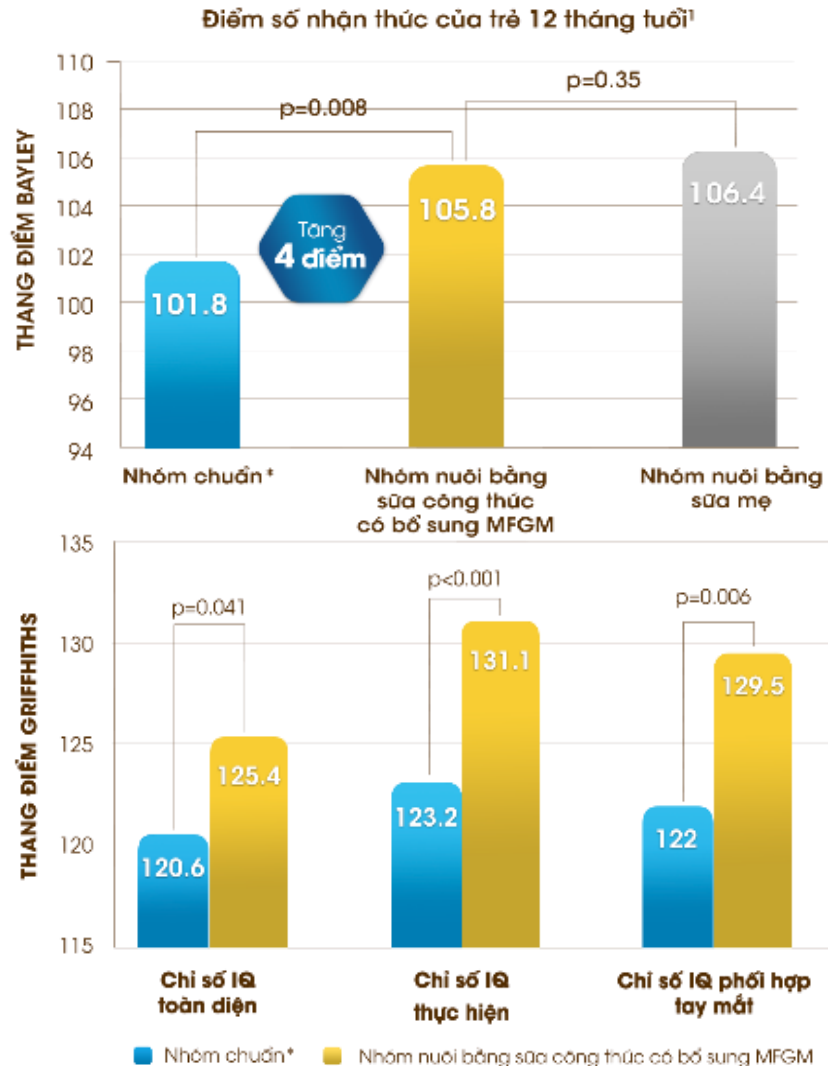
MFGM & DHA ĐƯỢC CHỨNG MINH LÂM SÀNG GIÚP BÉ PHÁT TRIỂN NÃO BỘ, CHO BÉ BỘ BA THÔNG MINH



1. Gurnida DA et al. Early Hum Dev. 2012;88:595-601
2. Drover JR et al. Child Development. 2009;80:1376-1384.
3. Colombo J et al. Pediatr Res. 2011;70:406-410.
4. Gurnida DA et al. Early Hum Dev. 2012;88:595-601
5. Timby N et al. Am J Clin Nutr. 2014;99:860-868
6. Morale SE et al. Early Human Development. 2005;81:197-203.
7. Birch EE et al. Dev Med Child Neurol. 2000;42:174-181
8. Veereman-Wauters G et al. Nutrition. 2012;28:749-52



MFGM GIÚP TĂNG CHỈ SỐ THÔNG MINH IQ & KHẢ NĂNG NHẬN THỨC



Sữa công thức có bổ sung **MFGM** giúp tăng 4 điểm nhận thức (theo thang Bayley-III) vào 12 tháng tuổi so với sữa công thức thông thường và không khác biệt với sữa mẹ²

Sữa công thức có bổ sung **MFGM** giúp tăng chỉ số IQ toàn diện (theo thang Griffiths) vào 6 tháng tuổi so với sữa công thức thông thường và không khác biệt với sữa mẹ¹

1. Gurnida DA et al. Early Hum Dev. 2012;88:595-601

2. Timby N et al. Am J Clin Nutr. 2014;99:860-868

MFGM & DHA GIÚP CẢI THIỆN KHẢ NĂNG ĐIỀU HÒA HÀNH VI VÀ CẢM XÚC Ở TRẺ NHỎ¹



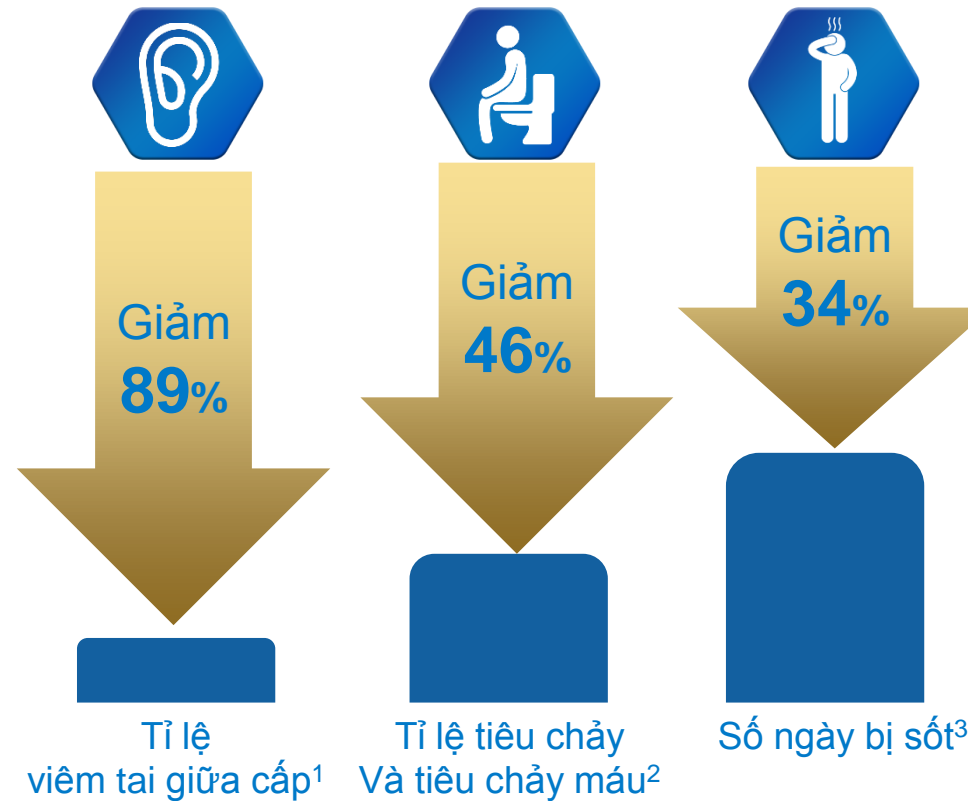
1. Veereman-Wauters G et al. Nutrition, 2012;28:749-752

2. Rescorla LA. Ment Retard Dev Disabil Res Rev. 2005;11:226-237

MFGM & PDX/GOS GIÚP TĂNG CƯỜNG HỆ MIỄN DỊCH

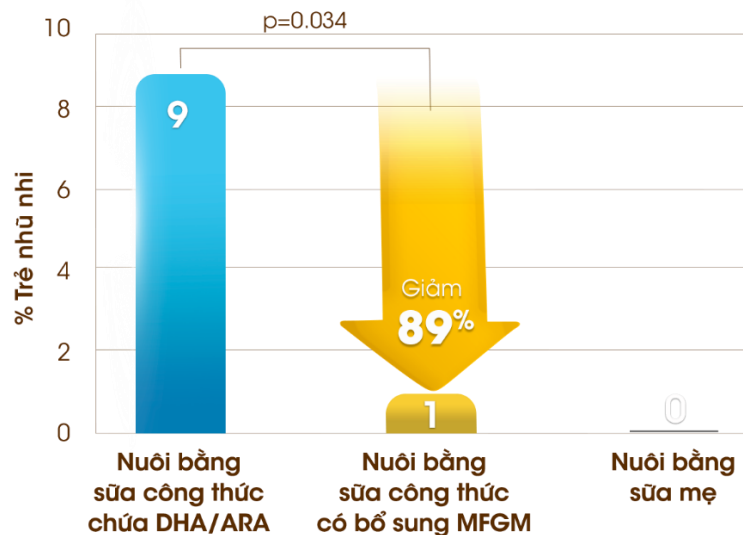


PDX/GOS có lợi ích tương đồng với các oligosaccharide trong sữa mẹ (HMO)

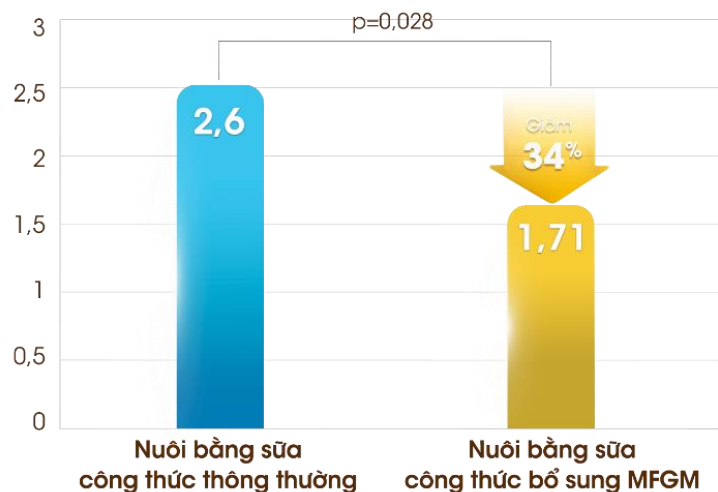


1. Timby N et al. J Pediatr Gastroenterol Nutr., 2015;60:384-389
2. Zavaleta N et al. J Pediatr Gastroenterol Nutr., 2011;53:561-568
3. Veereman-Wauters G et al. Nutrition, 2012;28:749-752

MFGM GIÚP TĂNG CƯỜNG HỆ MIỄN DỊCH



Sữa công thức có bổ sung MFGM giúp **giảm 89%** tỉ lệ viêm tai giữa cấp so với sữa công thức thông thường và không khác biệt với sữa mẹ¹

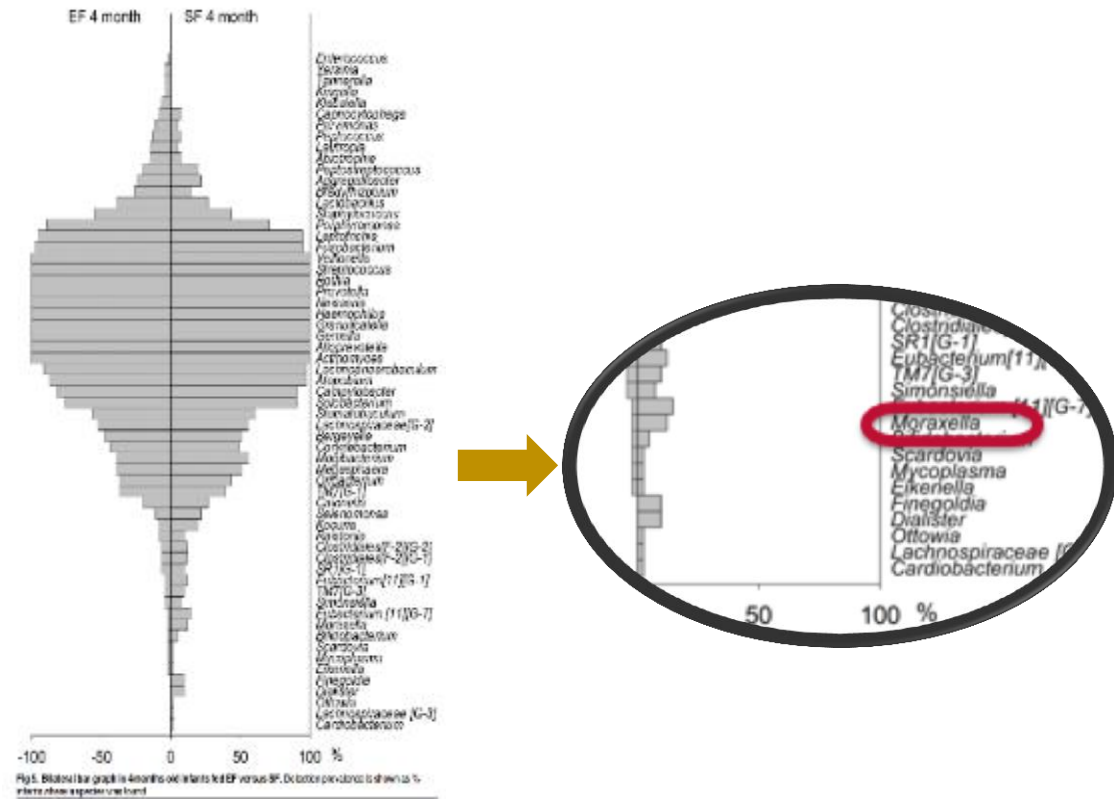


Sữa công thức có bổ sung MFGM giúp **giảm 34%** số ngày bị sốt so với sữa công thức thông thường sau 4 tháng thử nghiệm²

(1) Timby N et al. J Pediatr Gastroenterol Nutr., 2015;60:384-389

(2) Veereman-Wauters G et al. Nutrition, 2012;28:749-752

MỐI LIÊN HỆ GIỮA MFGM VÀ MORAXELLA CATARRHALIS



Moraxella catarrhalis là một trong những vi khuẩn phổ biến nhất được tìm thấy khi bị viêm tai giữa¹

Trong khoang miệng của trẻ nhũ nhi cho uống sữa công thức giàu MFGM ít xuất hiện *Moraxella catarrhalis*

(1) Ngo CC et al. *PLoS ONE*. 2016;11:e0150949.
(2) Timby N et al. *PLoS ONE*. 2017;12(1): e0169831.

VAI TRÒ CHÍNH CỦA LACTADHERIN



THE LANCET

ARTICLES | [VOLUME 351, ISSUE 9110, P1160-1164, APRIL 18, 1998](#)

Role of human-milk lactadherin in protectoin against symptomatic rotavirus infection

[Dr David S Newburg, PhD](#)   • [Jerry A Peterson, PhD](#) • [Guillermo M Ruiz-Palacios, MD](#) • [David O Matson, MD](#) •

[Ardythe L Morrow, PhD](#) • [Justine Shults, PhD](#) • et al. [Show all authors](#)

• Published: April 18, 1998 • DOI: [https://doi.org/10.1016/S0140-6736\(97\)10322-1](https://doi.org/10.1016/S0140-6736(97)10322-1)



Milk fat globule membrane isolated from buttermilk or whey cream and their lipid components inhibit infectivity of rotavirus in vitro

K. L. Fuller,* T. B. Kuhlenschmidt,† M. S. Kuhlenschmidt,*† R. Jiménez-Flores,‡ and S. M. Donovan*¹

*Division of Nutritional Sciences, 905 S. Goodwin Avenue, University of Illinois, Urbana 61801

†Department of Pathobiology, 2001 S. Lincoln Avenue, University of Illinois, Urbana 61802

‡Dairy Science Department and Dairy Products Technology Center, California Polytechnic State University, San Luis Obispo 93407-0257

Results:

Comparison of BM and CW Powders on Anti-RV Infectivity

Both whole BM and CW powders containing MFGM inhibited the infectivity of the neuraminidase-sensitive OSU-RV strain in a dose-dependent manner, at doses as low as 0.1 mg/mL (Table 2). Furthermore, 94% inhibition of RV infectivity was observed with 10 mg/mL BM MFGM and 81% inhibition was found with 13 mg/mL CW MFGM.



Item	% of MEM control
MEM control	100 ± 2.3 ^a
BM MFGM dose	
0.1 mg/mL	69 ± 3.0 ^b
0.7 mg/mL	38 ± 4.0 ^c
1.4 mg/mL	30 ± 7.8 ^c
3.4 mg/mL	11 ± 4.8 ^d
10.0 mg/mL	6 ± 2.1 ^d
17.0 mg/mL	5 ± 0.5 ^d
CW MFGM dose	
0.1 mg/mL	63 ± 5.0 ^b
0.5 mg/mL	42 ± 4.0 ^c
1.2 mg/mL	38 ± 3.5 ^{cd}
2.6 mg/mL	30 ± 5.9 ^{cde}
7.8 mg/mL	25 ± 3.2 ^{de}
13.0 mg/mL	19 ± 0.5 ^e

^{a-e} Means with different superscripts differ at $P < 0.05$.

¹Percentage infectivity relative to that of minimal essential medium (MEM) control measured using focus-forming unit assay; means ± SEM; n = 4 wells per dose.

Effect of exposure to whole milk fat globule membrane (MFGM) isolated from either buttermilk (BM) or cheese whey (CW) on the infectivity of the neuraminidase-sensitive rotavirus strain (OSU-RV)¹



Effect of bovine milk fat globule membranes as a complementary food on the serum metabolome and immune markers of 6-11-month-old Peruvian infants

Hanna Lee¹, Nelly Zavaleta², Shin-Yu Chen¹, Bo Lönnerdal³ and Carolyn Slupsky^{1,3}

This study builds on a previous study by this group in which 6–11-month-old Peruvian infants who were fed bovine milk fat globule membrane (MFGM) containing complementary food had significantly fewer episodes of infection-related bloody diarrhea relative to those consuming a control food (skim milk powder). Micronutrient deficiencies including zinc deficiency were prevalent in this study population. To understand the mechanism behind the health benefits of consuming MFGM, the serum metabolome and cytokine levels, as markers for systemic immune responses, were evaluated using ¹H nuclear magnetic resonance-based metabolomics and a multiplex system, respectively. Combined with data on micronutrient status and anthropometry, a comparative analysis was performed. Supplementation with MFGM tended to improve micronutrient status, energy metabolism, and growth reflected as increased levels of circulating amino acids and weight gain, particularly in female infants compared to controls. Decreased levels of the microbial choline metabolite trimethylamine-*N*-oxide in the MFGM-supplemented group (both male and female infants) suggest a functional perturbation in the intestinal microbiota. A cytokine shift toward a less T helper type 1 response was observed in those receiving the MFGM supplement, which was mainly attributed to decreases in interleukin-2 levels. Our findings suggest that consumption of MFGM with complementary food may reverse the metabolic abnormalities found in marginally nourished infants, thereby improving metabolic regulation, which may lead to enhanced immunity.

npj Science of Food (2018)2:6; doi:10.1038/s41538-018-0014-8

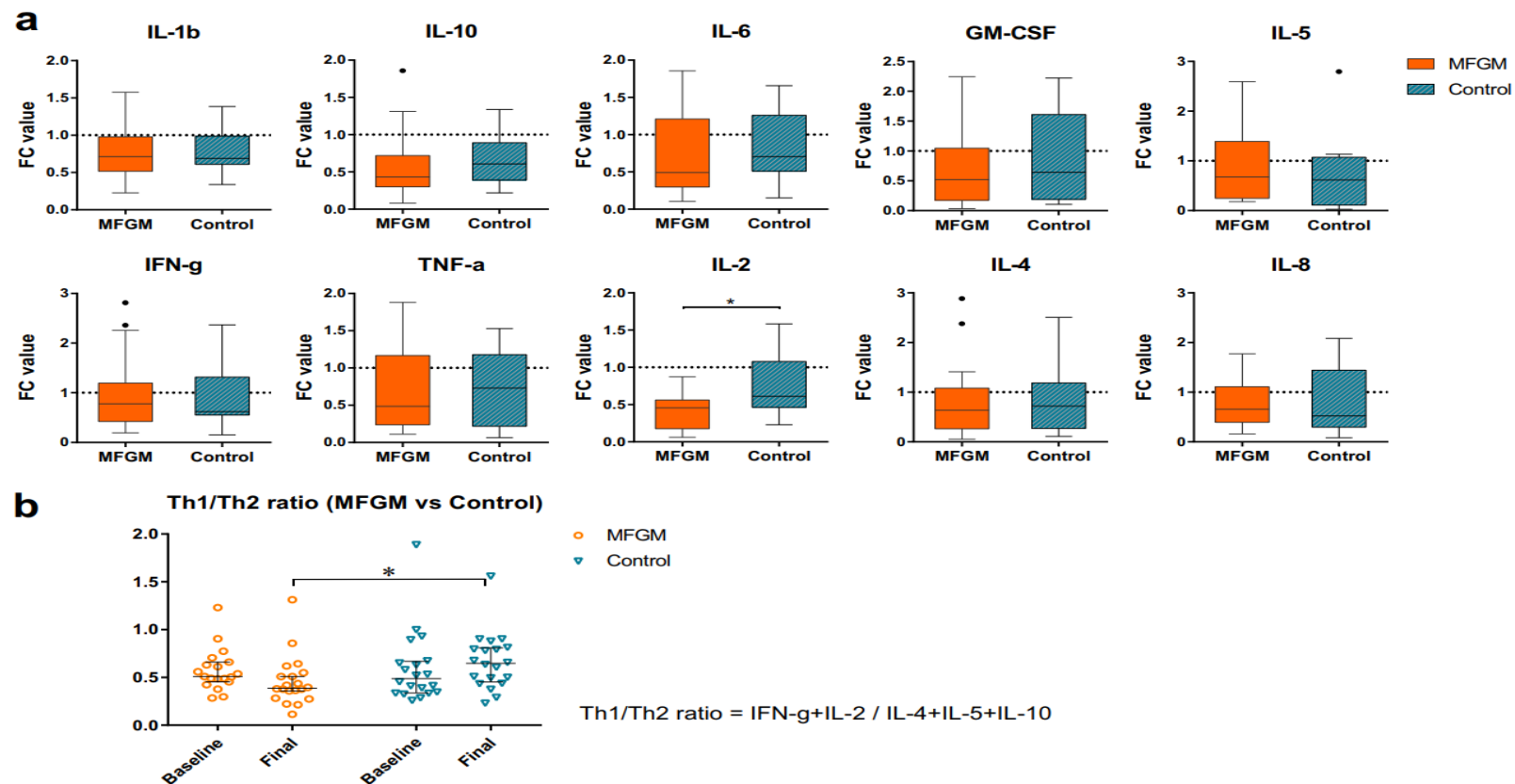


Fig. 2 Serum cytokine levels of infants in the MFGM (orange) and the control (blue) groups. **a** Fold change of each cytokine from baseline assessment was calculated as FC (post-/pre) value (expressed as median \pm interquartile range). IL-2 concentrations were significantly decreased in the MFGM supplemented group. **b** Th1/Th2 ratio (defined as the ratio of Th1 (IFN- γ , and IL-2) to Th2 cytokines (IL-4, IL-5, and IL-10)) was significantly different between groups after supplementation ($*P < 0.05$; Mann-Whitney) (expressed as median with 95% CI)



Milk Fat Globule Membrane Supplementation in Formula Modulates the Neonatal Gut Microbiome and Normalizes Intestinal Development

Ganive Bhinder¹, Joannie M. Allaire¹, Cyrielle Garcia^{2,†}, Jennifer T. Lau³, Justin M. Chan¹, Natasha R. Ryz¹, Else S. Bosman¹, Franziska A. Graef¹, Shauna M. Crowley¹, Larissa S. Celiberto¹, Julia C. Berkmann¹, Roger A. Dyer², Kevan Jacobson¹, Michael G. Surette⁴, Sheila M. Innis^{2,*} & Bruce A. Vallance^{1,*}

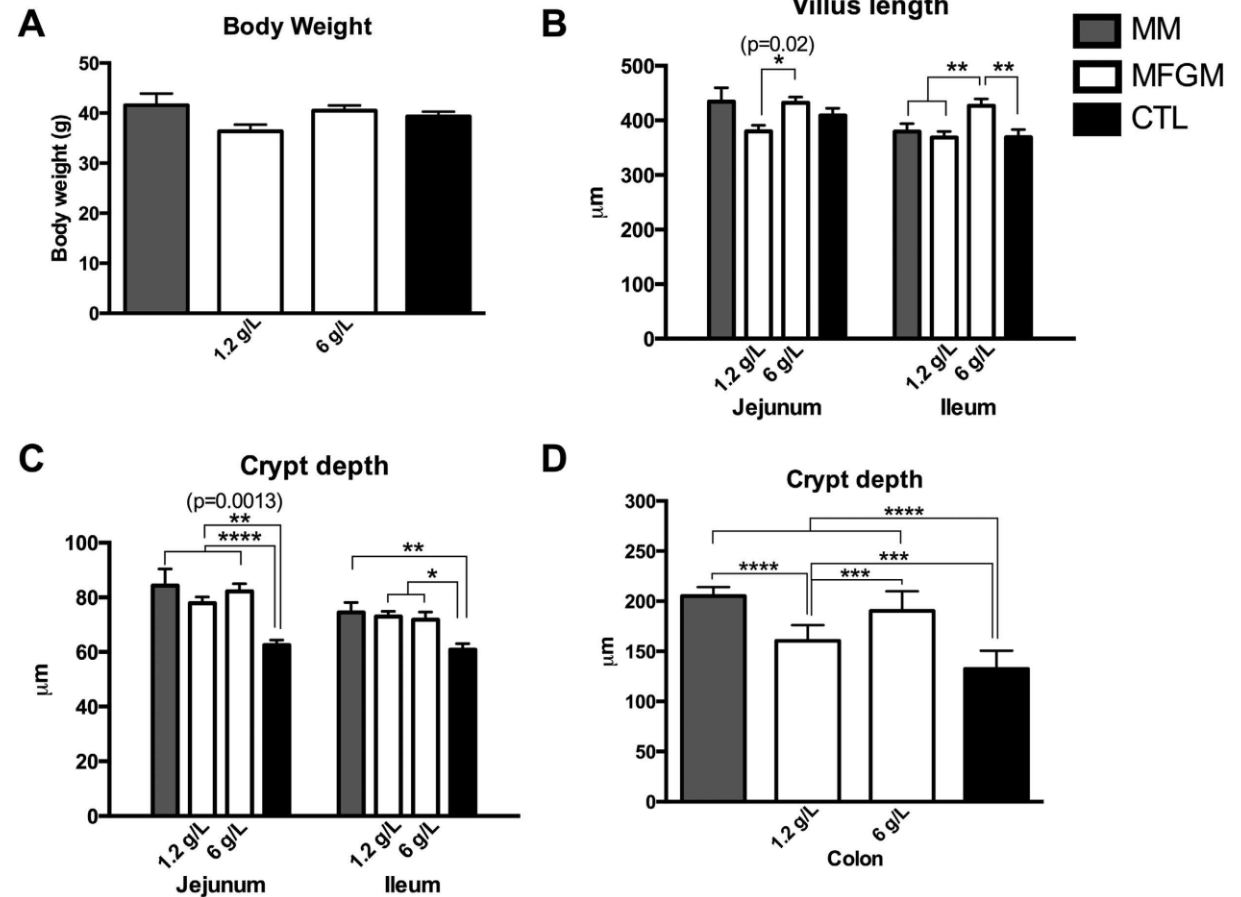
Previous studies examining MFGM supplementation to piglets and human infants have predominantly focused on neurodevelopment, with its addition increasing cognitive scores compared to control formula, and similar to those of breastfed infants²¹⁻²³. Interestingly, a study examining the incidence of acute otitis media (AOM) and antipyretic use in human infants found that MFGM supplementation in formula resulted in decreased AOM and fewer days with fever compared to infants consuming control formula²⁴. Additional studies using rodent models (>6 weeks old) have examined the effects of MFGM supplementation on infection and inflammation *in vivo* and *in vitro*²⁵⁻²⁷. Components of MFGM display *in vitro* bactericidal activity against several foodborne pathogens, including *Campylobacter jejuni*, *Salmonella enteritidis*, and *Listeria monocytogenes*²⁵. *In vivo*, rats supplemented with MFGM and then infected with *L. monocytogenes* were protected against pathogen colonization and translocation²⁵. During lipopolysaccharide-induced systemic inflammation in mice, MFGM supplementation significantly reduced gut barrier disruption and inflammatory cytokines²⁷. Finally, in a rat model of dimethylhydrazine induced colon cancer, MFGM offered protection from aberrant crypt foci development, as compared to diets containing corn oil as their fat source²⁶.

ẢNH HƯỞNG CỦA MFGM LÊN BIỂU MÔ NIÊM MẠC RUỘT



Độ dài của nhung mao, độ sâu của hẻm tuyến

- **Hồng tràng:** Sữa thông thường (CTL), sữa mẹ (MM), sữa có 6 g/L MFGM: chiều dài nhung mao như nhau . (Fig. 1B).
 - **Hồi tràng:** CTL formula, MM and 1.2 g/L MFGM chiều dài nhung mao như nhau nhưng 6 g/L MFGM có chiều dài nhung mao dài hơn (Fig. 1B).
- Độ sâu của hẻm tuyến của MM, MFGM ở hồng – hồi tràng dài hơn CTL (Fig. 1C).
- **Đại tràng:** CTL có hẻm tuyến ngắn hơn (Fig. 1D) và 6 g/L MFGM có độ sâu của hẻm tuyến giống sữa mẹ.



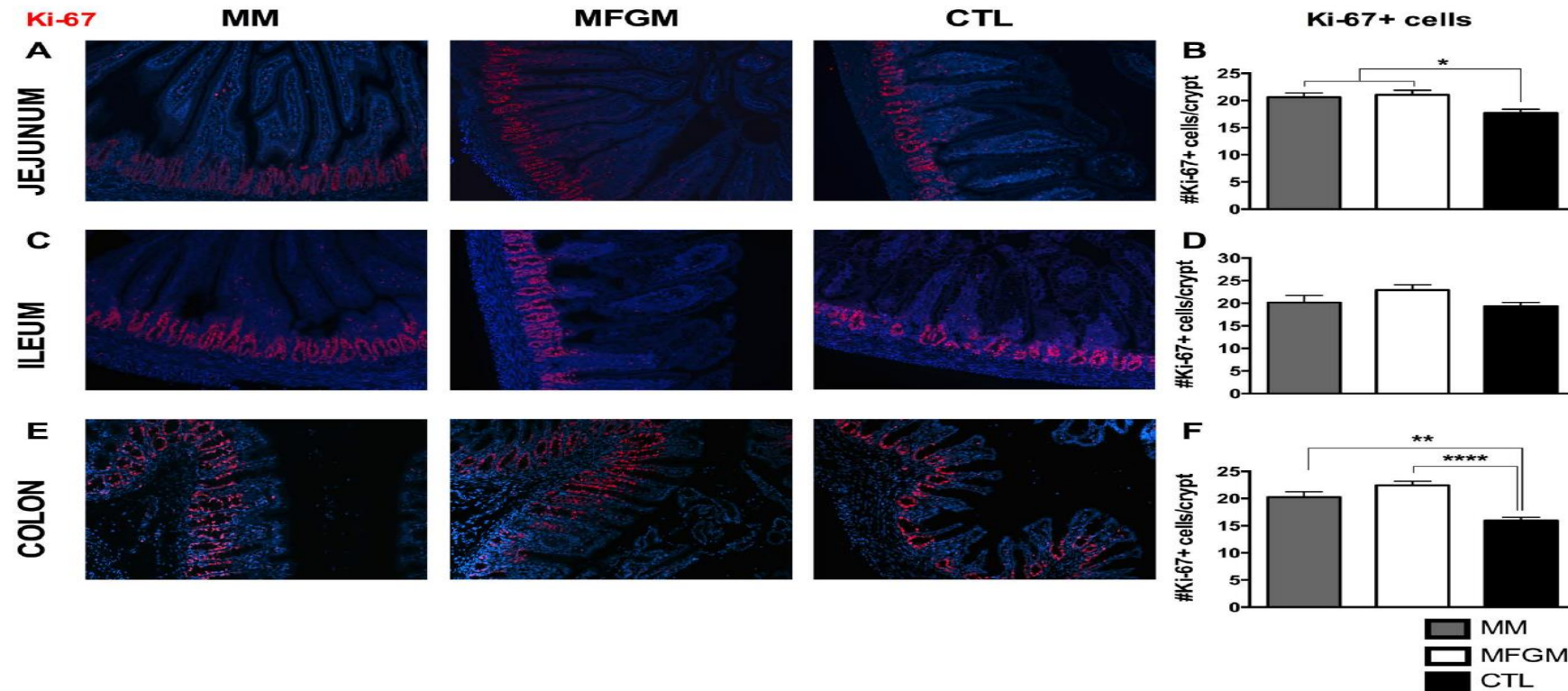


Figure 2. Intestinal proliferation at pn day 15 is increased in formula fed pups with 6 g/L MFGM supplementation, similar to levels in MM fed pups. Representative images of immunostaining for the proliferation marker Ki-67 (red) and DNA (blue) in the jejunum (A), ileum (C), and colon (E) of MM, 6 g/L MFGM and CTL formula fed pups, with corresponding quantification of number of Ki-67 positive cells per crypt in (B,D and F). $n > 6$. The graphed data presented are the mean \pm SEM, analyzed by one-way ANOVA followed by Tukey's multiple comparisons test. * $p < 0.05$, ** $p < 0.005$, **** $p < 0.0001$. Original Magnification: 200X.



Efficacy of an MFGM-enriched Complementary Food in Diarrhea, Anemia, and Micronutrient Status in Infants

Zavaleta, Nelly^{*}; Kvistgaard, Anne Staudt[†]; Graverholt, Gitte[†]; Respicio, Graciela^{*}; Guija, Henry^{*}; Valencia, Norma^{*}; Lönnerdal, Bo[‡]

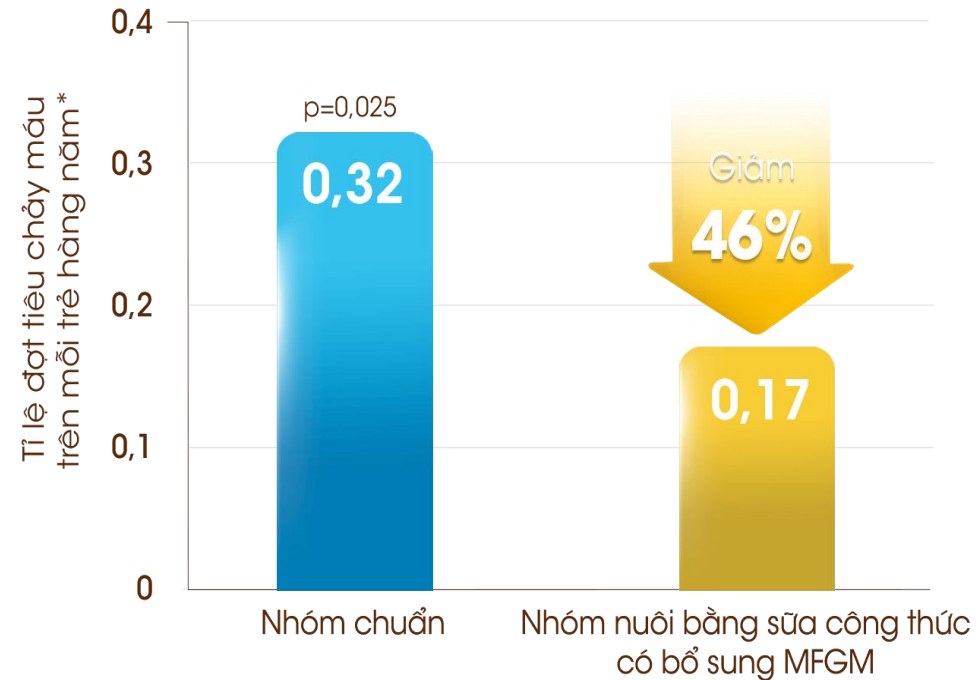
Journal of Pediatric Gastroenterology and Nutrition: November 2011 - Volume 53 - Issue 5 - p 561–568

Objective: The aim of the present study was to evaluate the efficacy of a milkfat globule membrane (MFGM)-enriched protein fraction in a complementary food, on diarrhea, anemia, and micronutrient status.

Subjects and Methods: A randomized, double-blind controlled design to study 550 infants, 6 to 11 months old, who received daily for 6 months a complementary food (40 g/day) with the protein source being either the MFGM

Conclusions: Addition of an MFGM-enriched protein fraction to complementary food had beneficial effects on diarrhea in infants and may thus help to improve the health of vulnerable populations.

MFGM DHA GIÚP TĂNG CƯỜNG SỨC KHỎE ĐƯỜNG RUỘT



Sữa công thức có bổ sung **MFGM** giúp **giảm 46%** tỷ lệ tiêu chảy và tiêu chảy máu so với sữa công thức thông thường¹

3 ƯU ĐIỂM HỖ HỢP PDX/GOS



1 Kích thích hệ vi sinh tại chỗ khỏe mạnh

2 Giúp phân mềm hơn

3 Hoạt động xuyên suốt đường tiêu hoá

**PDX
GOS**



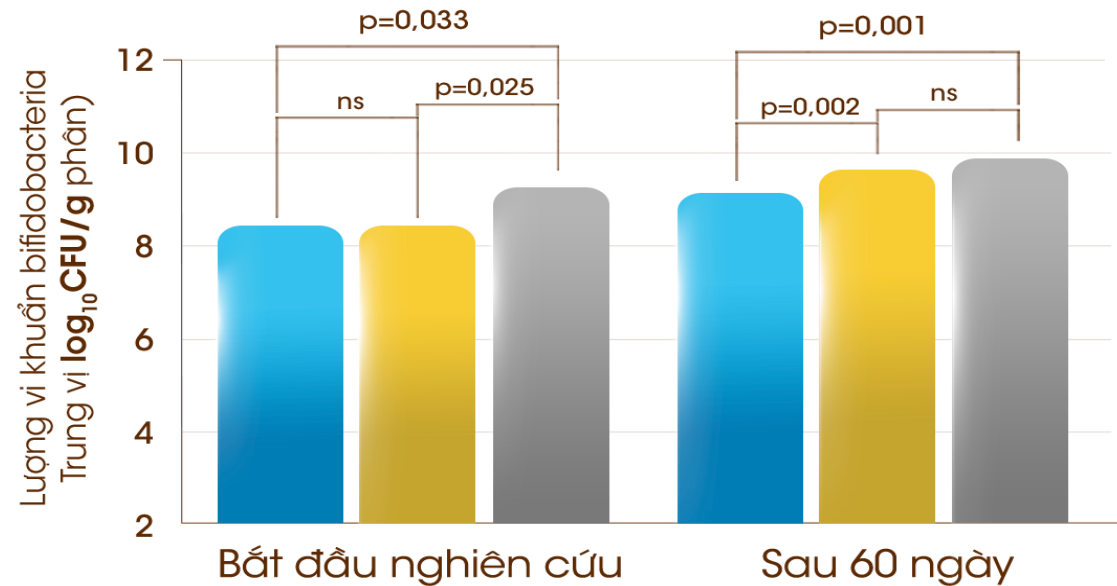
Không phải tất cả prebiotic đều như nhau

GOS, FOS, PDX; tất cả đều là prebiotic, nhưng có những tính chất và lợi ích khác nhau. Kết quả nghiên cứu với PDX không thể ngoại suy trực tiếp cho một prebiotic khác

PDX/GOS THỨC ĐẨY SỰ PHÁT TRIỂN CỦA BIFIDOBACTERIA GẦN VỚI SỮA MẸ¹



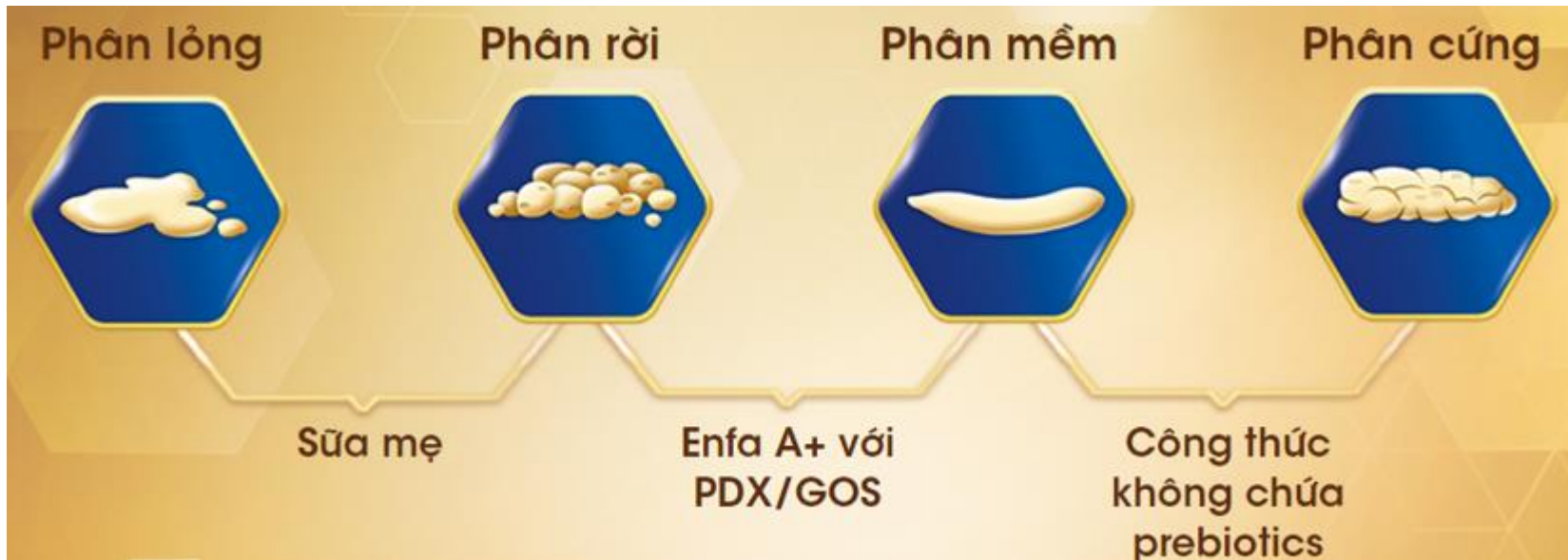
Số lượng trung bình của lợi khuẩn bifidobacteria tại bắt đầu nghiên cứu và sau 60 ngày



Trích từ Scalabrin DM et al. *J Pediatr Gastroenterol Nutr.* 2012.

- Nuôi bằng sữa công thức không chứa chất xơ
 - Nuôi bằng sữa Enfamil® A+ chứa PDX/GOS
 - Nuôi bằng sữa mẹ
- ns = Sự khác biệt không đáng kể

PDX/GOS GIÚP MỀM PHÂN HƠN¹



Giúp phân mềm hơn gần giống với trẻ nữ nhi bú mẹ¹

Tác dụng này có thể đem lại lợi ích hạn chế các phân cứng hoặc táo bón trên những trẻ nữ nhi bú sữa công thức

New prebiotic blend of polydextrose and galacto-oligosaccharides has a bifidogenic effect in young infants.

Scalabrin DM¹, Mitmesser SH, Welling GW, Harris CL, Marunycz JD, Walker DC, Bos NA, Tölkö S, Salminen S, Vanderhoof JA.

Abstract

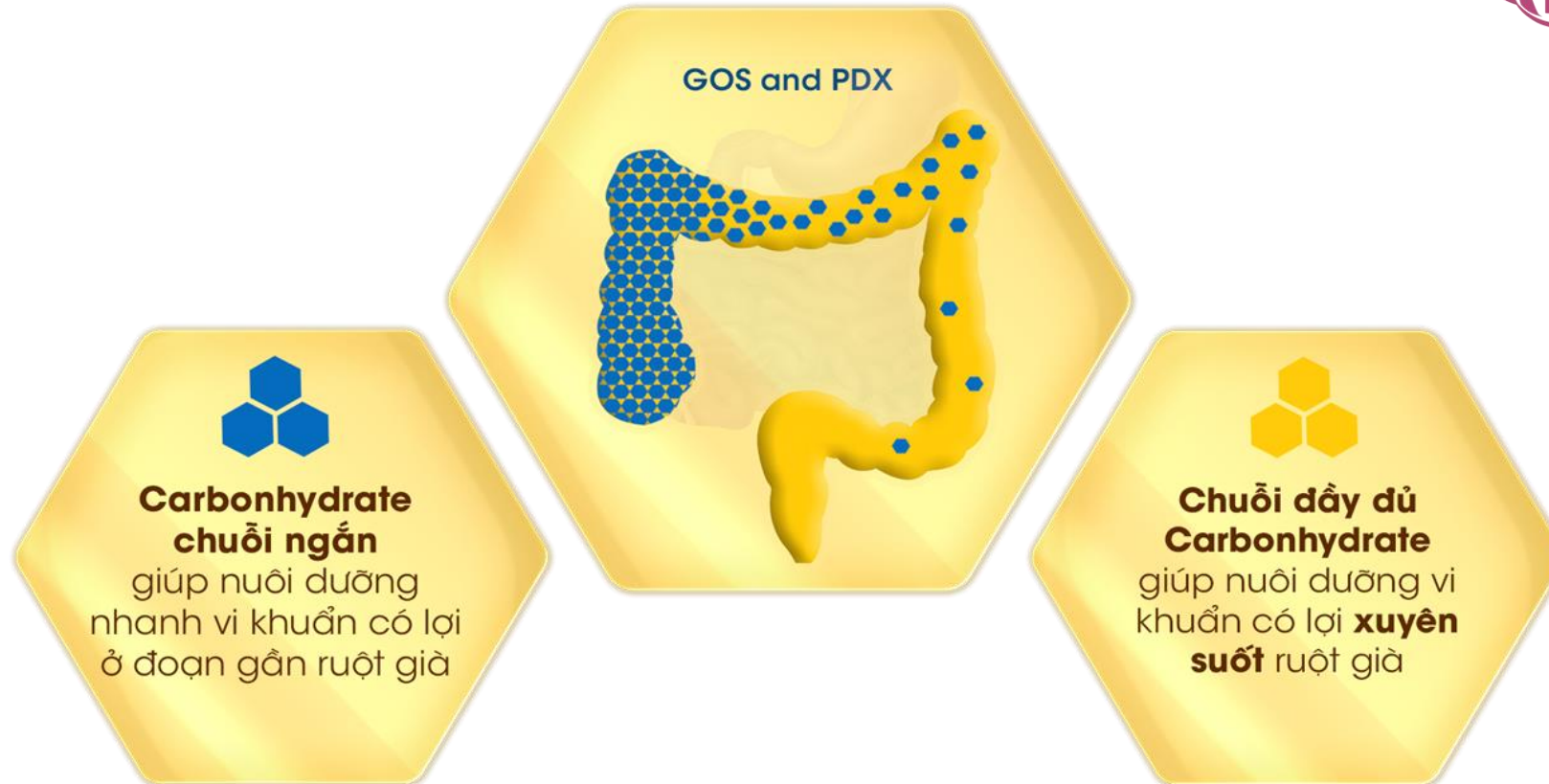
OBJECTIVE: The aim of the study was to evaluate the effect of infant formula with polydextrose (PDX) and galacto-oligosaccharides (GOS) on fecal microbiota and secretory IgA (sIgA).

MATERIALS AND METHODS: In the present double-blind, randomized study, term infants received control (Enfamil Lipil) or the same formula with PDX/GOS (4g/L, 1:1 ratio; PDX/GOS) for 60 days; a reference breast-fed group was included. Formula intake, tolerance, and stool characteristics were collected via electronic diary and analyzed by repeated measures analysis of variance. Anthropometric measurements and stool samples were obtained at baseline and after 30 and 60 days of feeding. Fecal sIgA was measured by enzyme-linked immunosorbent assay and fecal bacteria by fluorescent in situ hybridization and quantitative real-time polymerase chain reaction (qPCR); both were analyzed by Wilcoxon rank sum test.

RESULTS: Two hundred thirty infants completed the study. Infants consuming PDX/GOS had softer stools than control at all times ($P < 0.001$). Using qPCR, counts in PDX/GOS were closer to the breast-fed group, tended to be higher than control for total bifidobacteria ($P = 0.069$) and *Bifidobacterium longum* ($P = 0.057$) at 30 days, and were significantly higher for total bifidobacteria and *B longum* at 60 days and *B infantis* at 30 days ($P = 0.002$). No significant differences were detected between PDX/GOS and control in changes from baseline to 30 or 60 days for sIgA or total bifidobacteria by fluorescent in situ hybridization or qPCR; however, significantly higher changes from baseline were detected between PDX/GOS and control for *B infantis* at 30 days and *B longum* at 60 days ($P \leq 0.035$).

CONCLUSIONS: Infant formula with PDX/GOS produces soft stools and a bifidogenic effect closer to breast milk than formula without PDX/GOS.

PDX/GOS HOẠT ĐỘNG XUYÊN SUỐT ĐƯỜNG TIÊU HÓA¹



1. Scalabrin DMF et al. J Pediatr Gastroenterol Nutr. 2012;54:343-352.

2. Ziegler E et al. J Pediatr Gastroenterol Nutr. 2007;44:359-364.

3. Hernot DC et al. J Agric Food Chem. 2009;57:1354-1361

KẾT LUẬN



TỰ DUY

TỰ TIN

THẤU CẢM

LỢI ÍCH VỀ MIỄN DỊCH

Giảm 89% tỉ lệ viêm tai giữa cấp
Giảm 34% số ngày bị sốt

Giảm đáng kể tỉ lệ mắc bệnh
nhiễm trùng đường hô hấp
trên và thở khò khè

LỢI ÍCH VỀ TIÊU HÓA

Giảm 46% tỉ lệ tiêu chảy máu

Thúc đẩy sự phát triển của
bifidobacteria ngang với sữa mẹ



HỘI NGHỊ SẢN PHỤ KHOA LẦN THỨ
VIỆT - PHÁP - CHÂU Á **19**
THÁI BÌNH DƯƠNG

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

